TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 290/2023/DS-ST
Ngày 28 - 11- 2023
V/v tranh hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Thanh Phong

Ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án dân sự thụ lý số: 546/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 344/2023/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Quang Tr, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Ấp Hiệp H, xã Ngọc Ch, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh Tr: Anh Trang Minh Đ, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: Ấp Hiệp H, xã Ngọc Ch, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị M; địa chỉ cư trú: ấp Nam Ch, xã Ngọc Ch, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của anh Trần Quang Tr và lời trình bày của anh Trang Minh Đ – người đại diện theo ủy quyền của anh Tr trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:*

Vào ngày 20/10/2022 chị M có hỏi mượn anh Tr số tiền 2.000.000 đồng với lý do để điều trị bệnh, vài ngày sau đó chị M nói con nhập viện, cha nhập

viện để mượn thêm tiền, anh Tr tin tưởng nên cho mượn thêm, tổng cộng là 21.600.000 đồng. Khi cho mượn không có là giấy tờ nhưng còn lưu trên tin nhắn zalo. Sau đó anh Tr biết được số tiền chị M mượn anh để trả nợ chứ không phải sử dụng điều trị bệnh, anh có yêu cầu chị M trả nhiều lần nhưng chỉ hứa hẹn mà không thực hiện. Nay anh Tr yêu cầu chị M trả số tiền 20.000.000 đồng.

* *Bị đơn chị Nguyễn Thị M:* Mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để biết yêu cầu khởi kiện của anh Tr nhưng chị M không có ý kiến đối với nội dung và yêu cầu khởi kiện của anh Tr và không tham gia hòa giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Trang Minh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Nguyễn Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị M là phù hợp.

[2] Về nội dung: Anh Tr khởi kiện yêu cầu chị M trả số tiền 20.000.000 đồng. Xét thấy, việc anh Tr cho chị M mượn tiền không có giấy tờ nhưng anh Tr có cung cấp được tin nhắn Zalo thể hiện chị M có hỏi mượn tiền của anh Tr nhiều lần nên có cơ sở xác định chị M có vay mượn tiền của anh Tr.

Mặt khác, chị M đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để biết được yêu cầu khởi kiện của anh Tr, nhưng chị M không có ý kiến, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và không có thiện chí phối hợp với Tòa án để giải quyết vụ án. Như vậy, nội dung và yêu cầu khởi kiện của của anh Tr thuộc trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Tr, buộc chị M trả cho anh Tr số tiền 20.000.000 đồng là phù hợp và đúng quy định.

[3] Về án phí dân sự: Anh Tr không phải chịu. Chị M phải chịu 1.000.000 đồng (20.000.000 đồng x 5% = 1.000.000 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Quang Tr, buộc chị Nguyễn Thị M trả cho ông trả cho anh Trần Quang Tr số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày anh Tr có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị M chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng chị M còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi

hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự: Anh Trần Quang Tr không phải chịu. Anh Tr đã nộp tạm ứng án phí số tiền 500.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000428 ngày 04/10/2023 được nhận lại. Chị Nguyễn Thị M phải chịu 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai